

Bảo hiểm

Luật kinh doanh Bảo hiểm 2022

Ngày 16/06/2022, Quốc hội đã thông qua Luật kinh doanh Bảo hiểm 2022. [Dự thảo sửa đổi](#) được đưa ra lần đầu vào khoảng tháng 02/2021. Sau khi lấy ý kiến góp ý chuyên gia ở nhiều buổi họp, Luật này đã được thông qua với tỷ lệ tán thành 94.18%. Luật này có hiệu lực từ ngày 01/01/2023.

Nhìn chung, Luật mới vẫn giữ tinh thần và định hướng tương tự như Dự thảo đã đưa ra, cộng thêm một số điểm làm rõ và thay đổi mà theo quan điểm của chúng tôi là tích cực, đảm bảo sự phát triển bền vững và lâu dài cho ngành.

Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài 100%

Luật mới quy định tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài được đến 100% vốn điều lệ của doanh nghiệp bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm. Việc không giới hạn sở hữu của vốn ngoại chắc chắn sẽ giúp thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư nước ngoài, qua đó tăng sự cạnh tranh nội địa và là động lực thúc đẩy tăng trưởng. Chúng tôi kỳ vọng sự tham gia nhiều hơn của các doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài ở mảng phi nhân thọ.

Sẽ áp dụng Vốn trên cơ sở rủi ro (RBC)

Việc bổ sung phần vốn dựa theo các nhóm rủi ro, phản ánh đúng quy mô rủi ro mà doanh nghiệp bảo hiểm đang sở hữu. Điểm này giúp nâng cao an toàn tài chính, phòng ngừa các rủi ro lớn, tuy nhiên sẽ đòi hỏi doanh nghiệp cần chuẩn bị nguồn vốn lớn hơn để có thể tiếp nhận các rủi ro lớn hơn và rộng hơn. Đồng thời, điểm cộng ở sự thay đổi này là các doanh nghiệp đang nhận mức trách nhiệm không quá lớn sẽ được giảm áp lực duy trì vốn. Đối với khách hàng, phí bảo hiểm có thể cạnh tranh hơn do doanh nghiệp bảo hiểm có thể xem xét giảm phí vì nguồn lực đầu tư tài chính được mở rộng.

Tự do hơn về lựa chọn đầu tư

Luật sửa đổi về hoạt động đầu tư thay đổi cơ sở từ danh mục cho phép sang quy định danh mục hạn chế đầu tư, các doanh nghiệp bảo hiểm sẽ có thể đa dạng hóa danh mục bao gồm các công cụ tài chính có mức sinh lời tốt hơn hiện tại.

Luật sửa đổi tác động đến thị trường bảo hiểm

Chúng tôi nhận thấy triển vọng tích cực đối với ngành bảo hiểm trong trung và dài hạn. Trong ngắn hạn, thị trường bảo hiểm vẫn đang phát triển tốt, tốc độ tăng trưởng phí bảo hiểm tương đương so với các năm trước và nhanh hơn so với các nước trong khu vực. Trung hạn sẽ kỳ vọng chứng kiến các thương vụ M&A, hợp tác chiến lược đến từ các doanh nghiệp bảo hiểm, tái bảo hiểm hay các tổ chức phụ trợ bảo hiểm nước ngoài nhằm phát triển độ sâu của thị trường và tăng sự cạnh tranh nội địa. Triển vọng dài hạn cũng được đảm bảo ngành bảo hiểm với việc áp dụng vốn trên cơ sở rủi ro và sự linh hoạt hơn trong đầu tư.

Trí Dương
tri.dd@kisvn.vn

Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài 100%

Về việc nâng sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài ở các doanh nghiệp bảo hiểm đã có động thái từ khoảng cuối năm 2021 khi mà ngành bảo hiểm được đưa vào diện “Không hạn chế” ở danh mục các ngành nghề tiếp cận thị trường có điều kiện với nhà đầu tư nước ngoài (tham khảo [tại đây](#)). Còn ở Luật mới, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài được quy định đến 100% vốn điều lệ của doanh nghiệp bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm.

Việc không giới hạn sở hữu của vốn ngoại chắc chắn sẽ giúp thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư nước ngoài vì dự địa tăng trưởng của ngành còn khá lớn do tỷ lệ thâm nhập bảo hiểm ở mức thấp chỉ khoảng 3% so với mức 8-9% ở các nước mới nổi. Thêm vào đó, dự báo tăng trưởng phí bảo hiểm của Swiss Re đối với các thị trường mới nổi (không bao gồm Trung Quốc) là vượt trội so với các khu vực khác, kỳ vọng tăng trưởng phí bảo hiểm 5.1% mỗi năm trong năm 2022-23F (Bảng 1).

Hiện tại, thị trường bảo hiểm phi nhân thọ khá phân mảnh với số lượng công ty nhiều và phần lớn là công ty trong nước. Trái ngược với hình ảnh của thị trường nhân thọ với sự năng động và cạnh tranh gay gắt với thành phần tham gia là những tay chơi nước ngoài (chỉ có đại diện của Việt Nam là Bao Viet Life cạnh tranh trong top 5). Sự cạnh tranh gay gắt là yếu tố cần có để có thể thúc đẩy sự phát triển thị trường nhanh chóng và chúng tôi đánh giá cao đặc điểm này ở các tay chơi nước ngoài. Vì vậy, chúng tôi kỳ vọng sự tham gia nhiều hơn của các doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài ở mảng phi nhân thọ.

Bảng 1. Ước tính tăng trưởng trưởng phí bảo hiểm, theo các vùng trên thế giới (%)

	Tổng hợp		Phi Nhân thọ		Nhân thọ	
	2021	2022-23F	2021	2022-23F	2021	2022-23F
Thế giới	3.4	3.2	3.3	3.5	3.5	2.8
Thị trường tiên tiến	3.3	2.4	2.8	2.4	4.1	2.3
Bắc Mỹ	2.3	2.4	2.7	2.4	1.2	2.2
EMEA (châu Âu, Trung Đông và châu Phi)	4.9	2.0	2.3	2.3	6.9	1.7
Châu Á – Thái Bình Dương	3.9	3.2	4.6	2.9	3.8	3.3
Thị trường mới nổi	3.4	6.4	5.8	8.2	1.4	4.6
Loại trừ Trung Quốc	5.7	5.1	4.7	4.7	6.9	5.8
Trung Quốc	1.5	7.0	6.4	10.3	(2.8)	3.6

Nguồn: Swiss Re Institute, KISVN.

Chú thích: Tổng hợp là phí bảo hiểm bao gồm cả nhân thọ và phi nhân thọ.

Cơ sở dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin

Trong Luật sửa đổi cũng đề cập đến mục tiêu xây dựng cơ sở dữ liệu mà Bộ Tài chính sẽ chịu trách nhiệm xây dựng và quản lý. Theo đó, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm cũng như các tổ chức cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm sẽ có trách nhiệm cung cấp thông tin về bên mua, người được bảo hiểm, đối tượng bảo hiểm, đại lý bảo hiểm và các thông tin khác. Đồng thời cũng cần đảm bảo về tính bảo mật, an toàn thông tin và mục đích sử dụng.

Việc có một cơ sở dữ liệu chung giúp cơ quan quản lý có thể nhanh chóng nắm bắt tình hình thị trường và có những điều chỉnh cần thiết và kịp thời. Ứng dụng xa hơn và không kém phần thiết yếu là việc các công ty bảo hiểm có thể trao đổi các thông tin về lịch sử khiếu nại của bên mua bảo hiểm nhằm xác minh tính hợp pháp của yêu cầu bồi thường, hạn chế trục lợi bảo hiểm xuất phát từ sự thiếu giao tiếp giữa các công ty trong ngành. Ở các nước phát triển, việc trao đổi thông tin chung giữa các công ty bảo hiểm là phổ biến và được quy định một cách toàn diện bằng luật.

Để làm được mục tiêu xây dựng cơ sở dữ liệu, Luật kinh doanh bảo hiểm cũng

yêu cầu các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phải thiết lập, duy trì và vận hành hệ thống công nghệ thông tin phù hợp và đáp ứng được các tác vụ kỹ thuật thống kê, xử lý và lưu trữ thông tin.

Sự tự chủ trong phát triển sản phẩm mới

Từ trước đến nay, Nhà nước đóng vai trò cung cấp vốn, nguồn lực và các doanh nghiệp bảo hiểm nhà nước đóng vai trò chủ đạo trên thị trường bảo hiểm. Nhưng với Luật sửa đổi, Nhà nước không đề cao mục tiêu này mà sẽ tập trung vào việc khuyến khích, tạo môi trường công khai, minh bạch để doanh nghiệp bảo hiểm (DNBH) nghiên cứu, phát triển công nghệ, sản phẩm.

Điểm này cũng phù hợp với các kế hoạch thoái vốn nhà nước ở các doanh nghiệp bảo hiểm và thúc đẩy kế hoạch hợp tác với các nhà đầu tư chiến lược nước ngoài. Thông qua đó, thổi một luồng gió mới về chuyên môn, sản phẩm và cách tiếp cận vào thị trường bảo hiểm trong nước.

Như vậy, các doanh nghiệp bảo hiểm sẽ có quyền tự chủ hơn và sẽ tự chịu trách nhiệm trong các hoạt động kinh doanh, giảm thiểu tình trạng nút thắt cổ chai khi mà Bộ Tài chính phải nhận và phê duyệt số lượng lớn sản phẩm bảo hiểm mới hoặc các sửa đổi bổ sung. Từ đó, các doanh nghiệp có thể chủ động cạnh tranh với nhau tốt hơn bằng việc ra mắt các sản phẩm mới lạ và cải tiến.

Sẽ áp dụng Vốn trên cơ sở rủi ro (Risk-based capital, RBC)

Điểm đáng mong chờ tiếp theo là việc chính thức được thông qua quy định về vốn đối với doanh nghiệp bảo hiểm. Điều khoản thi hành của các quy định liên quan tới vốn này sẽ **hiệu lực từ 01/01/2028**.

Quy định về vốn hiện hành đã tồn tại từ Luật kinh doanh Bảo hiểm đời đầu (năm 2000), yêu cầu doanh nghiệp bảo hiểm phải luôn duy trì vốn điều lệ không thấp hơn mức vốn pháp định, căn cứ theo loại hình doanh nghiệp và sản phẩm bảo hiểm kinh doanh. Điểm này tạo ra áp lực lớn cho các doanh nghiệp khi phải luôn duy trì mức vốn khá cao ngay từ khi mới thành lập mà không kể đến mức rủi ro mà doanh nghiệp đang nhận. Phần vốn thặng dư so với vốn pháp định sẽ nhỏ hơn đáng kể (đặc biệt tại các doanh nghiệp vừa và nhỏ), dẫn tới nguồn lực đầu tư tài chính bị giảm sút.

Luật sửa đổi có quy định doanh nghiệp bảo hiểm sẽ cần theo dõi các loại vốn như sau:

- Vốn điều lệ tối thiểu
- Vốn chủ sở hữu, bao gồm vốn điều lệ
- Vốn thực có
- Vốn trên cơ sở rủi ro, bao gồm:
 - Rủi ro bảo hiểm: do biến động các yếu tố kỹ thuật trong định phí và đánh giá rủi ro
 - Rủi ro thị trường: đến từ rủi ro thị trường đến từ hoạt động đầu tư
 - Rủi ro từ hoạt động: đến từ quy trình hoạt động, quản lý
 - Rủi ro khác

Việc bổ sung phần vốn dựa theo các nhóm rủi ro, phản ánh đúng quy mô rủi ro mà doanh nghiệp bảo hiểm đang sở hữu. Điểm này giúp nâng cao an toàn tài chính, phòng ngừa các rủi ro lớn, tuy nhiên sẽ đòi hỏi doanh nghiệp cần chuẩn bị nguồn vốn lớn hơn để có thể tiếp nhận các rủi ro lớn hơn và rộng hơn. Đồng thời, điểm cộng ở sự thay đổi này là các doanh nghiệp đang nhận mức trách nhiệm không quá lớn sẽ được giảm áp lực duy trì vốn. Đối với khách hàng, phí bảo hiểm có thể cạnh tranh hơn do doanh nghiệp bảo hiểm có thể xem xét giảm phí vì nguồn lực đầu tư tài chính được mở rộng.

Thay đổi cơ sở xác định phạm vi đầu tư

Hiện tại, danh mục đầu tư được cho phép khá hạn chế và chủ yếu là tập trung vào các công cụ tài chính với mức sinh lời ổn định, bao gồm:

- Trái phiếu chính phủ
- Chứng chỉ tiền gửi
- Cổ phiếu, trái phiếu doanh nghiệp, chứng chỉ quỹ, góp vốn vào các doanh nghiệp (Giới hạn tối đa từ 20-35% vốn nhân rồi, tùy loại hình DNBH)
- Kinh doanh bất động sản (Giới hạn tối đa từ 10-20% vốn nhân rồi, tùy loại hình DNBH)

Còn ở Luật mới, Danh mục các lĩnh vực được đầu tư được thay đổi sang quy định **các hoạt động đầu tư bị hạn chế, hiệu lực từ 01/01/2028**. Danh mục loại trừ bao gồm:

- Kinh doanh bất động sản, trừ các trường hợp: mua cổ phiếu của doanh nghiệp kinh doanh BDS niêm yết trên thị trường chứng khoán, chứng chỉ quỹ đại chúng; sở hữu BDS để làm trụ sở kinh doanh; nắm giữ bất động sản do xử lý trái phiếu có bảo đảm bằng BDS, do đối trừ công nợ phải thu bằng bất động sản trong thời hạn 03 năm kể từ ngày nắm giữ;
- Đầu tư vào kim khí quý, đá quý
- Đầu tư vào tài sản cố định vô hình, trừ trường hợp phục vụ cho hoạt động kinh doanh bảo hiểm
- Đầu tư chứng khoán phái sinh, trừ mục đích phòng ngừa rủi ro phát sinh từ hợp đồng bảo hiểm, tái bảo hiểm và từ danh mục đầu tư chứng khoán

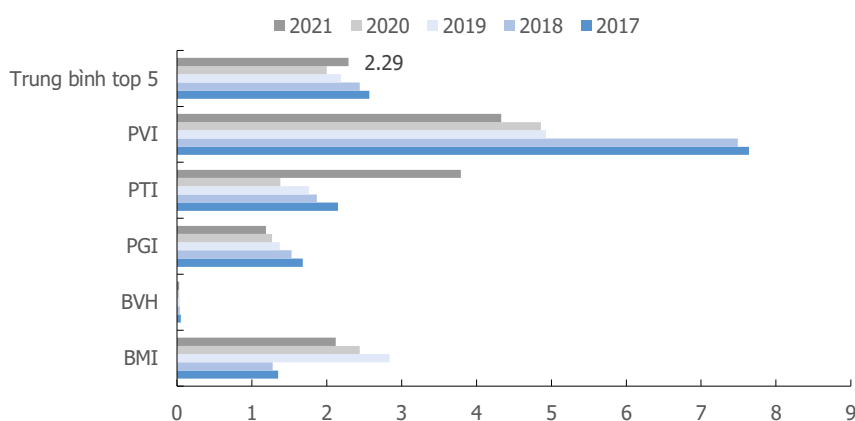
Đồng thời, nguyên tắc đầu tư cũng sẽ hạn chế một số hoạt động đáng chú ý như sau:

- Không được vay để đầu tư, ủy thác đầu tư vào chứng khoán
- Không được đầu tư quá 30% nguồn vốn đầu tư vào các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu lẫn nhau
- Không được mua trái phiếu doanh nghiệp phát hành trong đó có mục đích để cơ cấu lại các khoản nợ của chính doanh nghiệp phát hành

Tự do hơn về lựa chọn đầu tư

Điểm đầu tiên chúng tôi muốn nhắc tới là việc giới hạn kinh doanh BDS do vấn đề này thu hút được sự quan tâm của nhà đầu tư. Dưới góc nhìn của chúng tôi, đây là thay đổi cần thiết và không ảnh hưởng tiêu cực tới triển vọng đầu tư của doanh nghiệp bảo hiểm bởi các lý do sau:

- Thứ nhất, tỷ trọng nắm giữ bất động sản đầu tư trên tổng tài sản ở các doanh nghiệp bảo hiểm không lớn. Tỷ lệ trung bình ở 5 công ty top đầu là 2.57%, 4/5 doanh nghiệp có tỷ lệ nắm giữ thấp hơn 2.15%. Cá biệt, doanh nghiệp bảo hiểm có tổng tài sản lớn nhất là Bảo Việt chỉ có mức nắm giữ là 0.05%.
- Thứ hai, doanh nghiệp bảo hiểm sẽ bị hạn chế về năng lực phát triển kinh doanh bất động sản do đây là ngành nghề trái chuyên môn. Lợi nhuận đến từ việc kinh doanh bất động sản (nếu có) kỳ vọng đến từ tăng giá thị trường sau một thời gian nắm giữ chứ không nằm ở khả năng phát triển giá trị/hệ sinh thái ở BDS. Vì vậy, việc kinh doanh BDS có thể sẽ không hiệu quả đối với doanh nghiệp bảo hiểm trong ngắn-trung hạn và đối với ngành BDS trong dài hạn.
- Cuối cùng, Luật mới hạn chế việc kinh doanh BDS trực tiếp nhưng không đồng nghĩa hạn chế dòng vốn từ doanh nghiệp bảo hiểm chảy vào ngành BDS. Doanh nghiệp bảo hiểm có thể đầu tư gián tiếp thông qua cổ phiếu công ty BDS được niêm yết trên sàn, chứng chỉ quỹ BDS (REITs) hay mua trái phiếu doanh nghiệp BDS. Việc hưởng lợi từ sự phát triển của ngành BDS hoàn toàn được đảm bảo.

Hình 1. Tỷ trọng nắm giữ Bất động sản đầu tư trên quy mô Tổng tài sản

Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, KISVN.

Điểm cực kỳ tích cực ở Luật sửa đổi về hoạt động đầu tư là gỡ bỏ mức giới hạn tối đa đầu tư vào kênh cổ phiếu và trái phiếu doanh nghiệp. Cộng thêm việc cho phép đầu tư vào các quỹ ủy thác, lợi nhuận đầu tư tài chính của doanh nghiệp bảo hiểm hứa hẹn sẽ hưởng lợi từ tăng trưởng của thị trường chứng khoán, một trong những kênh đầu tư có mức sinh lợi tốt và dồi dào thanh khoản.

Dành nhiều sự chú ý hơn cho Bảo hiểm vi mô, bảo hiểm nông-lâm-ngư nghiệp

Định nghĩa của Bảo hiểm vi mô là bảo hiểm hướng tới các cá nhân, hộ gia đình có thu nhập thấp nhằm bảo vệ họ trước những rủi ro về tính mạng, sức khỏe và tài sản. Đặc điểm của loại hình sản phẩm này là thiết kế ngắn gọn, dễ hiểu có thủ tục thẩm định bảo hiểm đơn giản hoặc không cần thẩm định. Việc phát triển bảo hiểm vi mô góp phần làm tăng tỷ lệ thâm nhập của bảo hiểm đến với người dân, góp phần đảm bảo chính sách an sinh, xã hội của Nhà nước.

Luật sửa đổi đã bỏ mức trần đối với phí bảo hiểm vi mô (không vượt quá 6% thu nhập bình quân đầu người hằng năm của chuẩn cận nghèo ở khu vực thành thị) để đảm bảo hiệu quả kỹ thuật của sản phẩm (cân bằng giữa phí mua bảo hiểm và mức trách nhiệm phải nhận). Theo đó, số tiền bảo hiểm và phí bảo hiểm hằng năm cho từng người được bảo hiểm sẽ được Chính phủ quy định.

Để khuyến khích sự phát triển sản phẩm Bảo hiểm vi mô và các sản phẩm bảo hiểm nông-lâm-ngư nghiệp, Nhà nước sẽ hỗ trợ đơn giản hóa thủ tục hành chính, tuyên truyền các chính sách, hỗ trợ một phần phí bảo hiểm trích từ nguồn ngân sách trung ương/ngân sách địa phương... Như vậy, các công ty bảo hiểm sẽ có nhiều động lực hơn để triển khai các sản phẩm bảo hiểm này. Thông qua đó, tạo được thói quen và hiểu biết về bảo hiểm cho nhiều nhóm khách hàng hơn.

Luật sửa đổi tác động đến thị trường bảo hiểm

Đa số các ý kiến góp ý đều tán thành sự cần thiết về dự thảo luật sắp tới trong bối cảnh thị trường bảo hiểm Việt Nam đã hình thành và phát triển trong suốt 20 năm vừa qua. Luật kinh doanh Bảo hiểm 2022 sẽ có hiệu lực chính thức từ ngày 01/01/2023. Trong đó, một số điều khoản về quản trị vốn, vốn trên cơ sở rủi ro và danh mục hạn chế đầu tư sẽ được áp dụng từ 01/01/2028.

Luật sửa đổi cũng còn nhiều điểm chưa được quy định chi tiết và sẽ cần có những thảo luận và những văn bản dưới Luật nhằm hướng dẫn thực thi. Nhưng

nhìn chung, Với các thay đổi kể trên, chúng tôi nhận thấy triển vọng tích cực đối với ngành bảo hiểm trong trung và dài hạn. Trong ngắn hạn, thị trường bảo hiểm vẫn đang phát triển tốt, tốc độ tăng trưởng phí bảo hiểm tương đương so với các năm trước và nhanh hơn so với các nước trong khu vực. Trung hạn sẽ kỳ vọng chứng kiến các thương vụ M&A, hợp tác chiến lược đến từ các doanh nghiệp bảo hiểm, tái bảo hiểm hay các tổ chức phụ trợ bảo hiểm nhằm phát triển độ sâu của thị trường và tăng sự cạnh tranh nội địa. Triển vọng dài hạn cũng được đảm bảo ngành bảo hiểm với việc áp dụng vốn trên cơ sở rủi ro và sự linh hoạt hơn trong đầu tư.

■ **Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới**

- MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
- Nắm giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
- Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
- CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Nắm giữ hoặc Bán.

■ **Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với ngành trong 12 tháng tới**

- Nâng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.

■ **Xác nhận của chuyên viên phân tích**

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

■ **Thông tin công khai quan trọng**

Ở thời điểm cuối tháng liền trước của ngày phát hành báo cáo (hoặc cuối tháng thứ 2 liền trước nếu ngày phát hành báo cáo sau ngày cuối tháng liền trước ít hơn 10 ngày), CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam hoặc các bên liên quan không nắm giữ 1% hoặc nhiều hơn cổ phần của công ty được phân tích trong báo cáo.

Không có mâu thuẫn lợi ích quan trọng nào giữa chuyên viên phân tích, CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam và các bên liên quan tại thời điểm phát hành báo cáo.

CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam hoặc các bên liên quan không quản lý hoặc đồng quản lý việc phát hành ra công chúng cổ phiếu của công ty được phân tích trong báo cáo trong vòng 12 tháng qua.

CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam hoặc các bên liên quan không nhận được khoản lợi ích nào từ dịch vụ ngân hàng đầu tư từ công ty được phân tích trong báo cáo trong 12 tháng qua; CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam hoặc các bên liên quan không kỳ vọng hoặc tìm kiếm các khoản lợi ích nào từ dịch vụ ngân hàng đầu tư từ công ty được phân tích trong báo cáo trong ba tháng tới.

CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam hoặc cá bên liên quan không tạo lập thị trường cho cổ phiếu của công ty được phân tích trong báo cáo tại thời điểm phát hành báo cáo.

CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không nắm hơn 1% cổ phần của công ty được phân tích trong báo cáo tại ngày 15/07/2022.

CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam đã không cung cấp trước báo cáo này cho các bên thứ ba khác.

CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam đã phát hành chứng quyền có đảm bảo với cổ phiếu Bảo hiểm và hiện là công ty tạo lập thị trường.

Người thực hiện: Trí Dương

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2022 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.